

## HƯỚNG DẪN

### Công khai tài chính, tài sản công đoàn

- Căn cứ Luật Công đoàn số 12/2012/QH13 ngày 20/06/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII
- Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;
- Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước về công khai tài chính
- Căn cứ vào Hướng dẫn số 42/HD-TLĐ ngày 11/11/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hướng dẫn công khai tài chính, tài sản công đoàn
- Liên đoàn Lao động huyện Phú Riềng hướng dẫn công khai tài chính, tài sản công đoàn đối với công đoàn cơ sở như sau:

#### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### 1. Đối tượng và hình thức, thời điểm công khai:

###### a. Đối tượng:

- Các Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động huyện Phú Riềng

###### b. Hình thức, thời điểm công khai:

- Các đơn vị thực hiện công khai các nội dung theo hướng dẫn trên trang thông tin điện tử hoặc trên bảng tin của đơn vị chậm nhất 15 ngày kể từ ngày báo cáo quyết toán, báo cáo dự toán tài chính công đoàn, báo cáo dự án xây dựng (XDCB) hoàn thành ... được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phê duyệt.
- Đối với các khoản vận động thu, nộp và chi quỹ xã hội, từ thiện: Công khai tổng số tiền, hiện vật đã vận động, tiếp nhận chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian tiếp nhận; công khai tổng số tiền, hiện vật đã phân phối, sử dụng chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian phân phối sử dụng.
- Ngoài việc công khai theo quy định chung, các công đoàn cơ sở thực hiện về nội dung, phạm vi, hình thức, thời điểm công khai chi tiết tại Mục 1, Mục 2 Phần II của hướng dẫn này.

##### 2. Nguyên tắc công khai:

- Công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin tài chính, tài sản công đoàn theo quy định tại Hướng dẫn này.

##### 3. Chất vấn, trả lời chất vấn:

Các tổ chức, đơn vị và đoàn viên, công chức, viên chức, lao động có quyền chất vấn các nội dung về công khai theo hướng dẫn này liên quan đến thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn, Quỹ xã hội, Quỹ cơ quan của các công đoàn cơ sở.

Chủ tịch công đoàn cơ sở, thủ trưởng các cơ quan đơn vị thực hiện công khai tài chính, tài sản công đoàn phải trả lời chất vấn về các nội dung công khai tài chính, tài sản công đoàn. Việc trả lời chất vấn phải được thực hiện bằng văn bản và gửi tới người

chất vấn hoặc trả lời trực tiếp trong hội nghị ban chấp hành, hội nghị cán bộ công chức, viên chức, hội nghị người lao động của đơn vị hằng năm. Việc trả lời bằng văn bản chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận nội dung chất vấn. Trường hợp nội dung chất vấn phức tạp, cần nhiều thời gian để chuẩn bị trả lời thì phải có văn bản hẹn ngày trả lời cụ thể cho người chất vấn, nhưng không quá 45 ngày kể từ ngày nhận được nội dung chất vấn.

## II. CÔNG KHAI TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CÔNG ĐOÀN TẠI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ:

Chủ tịch công đoàn cơ sở/Tổ trưởng tổ công đoàn được phân cấp chi thực hiện công khai tài chính, tài sản công đoàn của cấp mình như sau:

### a. Công khai dự toán, quyết toán thu, chi tài chính công đoàn (năm):

- Nội dung công khai: Theo Biểu số 11a/CK-TLĐ, Biểu số 11b/CK-TLĐ và Biểu số 11c/CK-TLĐ
  - Phạm vi, hình thức và thời điểm công khai
    - + Báo cáo dự toán, báo cáo quyết toán thu, chi tài chính công đoàn sau khi được công đoàn cấp trên phê duyệt, kể cả phần điều chỉnh trong năm (nếu có) phải được công khai tại hội nghị BCH công đoàn cùng cấp trong kỳ họp gần nhất
    - + Khuyến khích BCH CĐCS xem xét công khai thu, chi tài chính CĐCS hàng tháng và được quy định cụ thể trong quy chế quản lý tài chính nội bộ của CĐCS

### b. Công khai các khoản vận động thu, nộp quỹ xã hội từ thiện:

Công đoàn cơ sở huy động thu, nộp quỹ xã hội từ thiện khi có văn bản kêu gọi hoặc cho phép của cơ quan có thẩm quyền gồm UBTW MTTQ Việt Nam, Tổng Liên đoàn, các quỹ xã hội từ thiện thành lập theo quy định của pháp luật trên nguyên tắc tự nguyện, và phải thực hiện công khai như sau:

- Nội dung công khai: Theo Biểu mẫu số 12/CK-TLĐ
  - + Danh sách, số tiền từng cá nhân (nếu thu trực tiếp từng cá nhân) hoặc danh sách, số tiền từng tổ công đoàn, từng bộ phận, từng tổ chức nộp
    - + Danh sách, số tiền đã nộp về cơ quan có thẩm quyền kêu gọi
    - + Danh sách cá nhân hoặc đơn vị thụ hưởng trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền ủy quyền cho CĐCS chi trực tiếp đến đối tượng thụ hưởng.
- Phạm vi, hình thức và thời điểm công khai: Công khai đến đối tượng huy động và công khai tại Hội nghị tổng kết hoạt động công đoàn hàng năm của đơn vị.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Các công đoàn cơ sở thực hiện công khai tài chính trong đơn vị theo hướng dẫn này và theo quy định của Nhà nước./.

### Nơi nhận:

- Các CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT.



Ngô Doãn Phúc



## THÔNG BÁO

Công khai dự toán thu, chi tài chính công đoàn công đoàn cơ sở

Năm.....

TT	Nội dung	Mã số	Tổng hợp dự toán trong kỳ	Chia ra		
				Công đoàn cơ sở thành viên	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Công đoàn cơ sở
I	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10	-			
II	PHẦN THU	20	-	-	-	-
2.1	Thu đoàn phí Công đoàn	22	-			
2.2	Thu kinh phí Công đoàn	23	-			
2.3	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ	24	-			
2.4	Các khoản thu khác	25	-	-	-	-
	a-Chuyên môn hỗ trợ	25,01	-			
	b- Thu khác	25,02	-			
	<b>CỘNG THU TCCĐ</b>		-	-	-	-
2.5	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28	-	-	-	-
	a. KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối	28,01	-			
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28,02	-			
2.6	ĐPCCĐ, KPCĐ cấp dưới nộp lên	29	-			
2.7	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40	-			
	<b>TỔNG CỘNG THU</b>		-	-	-	-
III	PHẦN CHI		-			
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và NLĐ	31	-			
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và NLĐ	32	-			
3.3	Chi quản lý hành chính	33	-			
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34	-	-	-	-
	a- Lương của cán bộ trong biên chế	34,01	-			
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34,02	-			
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34,03	-			
3.5	Chi khác	37	-			
	<b>CỘNG CHI TCCĐ</b>		-	-	-	-
3.6	ĐPCCĐ, KPCĐ phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	38	-			
3.7	Bàn giao tài chính công đoàn	42	-			
	<b>TỔNG CỘNG CHI</b>		-	-	-	-
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ	50	-	-	-	-
V	KINH PHÍ DỰ PHÒNG	70	-			

TM. BAN CHẤP HÀNH



CĐCS:

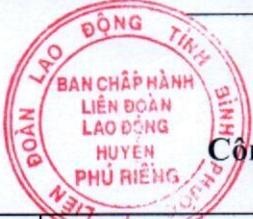
Số:

Biểu 11b/CK-TLĐ  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Phú Riêng, ngày tháng năm

**THÔNG BÁO****Công khai quyết toán thu, chi tài chính công đoàn công đoàn cơ sở**  
**Năm.....**

TT	Nội dung	Mã số	Tổng hợp quyết toán trong kỳ	Chia ra		
				Công đoàn cơ sở thành viên	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Công đoàn cơ sở
I	<b>TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ</b>	10	-			
II	<b>PHẦN THU</b>	20	-	-	-	-
2.1	Thu đoàn phí Công đoàn	22	-			
2.2	Thu kinh phí Công đoàn	23	-			
2.3	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ	24	-			
2.4	Các khoản thu khác	25	-	-	-	-
	a-Chuyên môn hỗ trợ	25.01	-			
	b- Thu khác	25.02	-			
	<b>CỘNG THU TCCĐ</b>		-	-	-	-
2.5	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28	-	-	-	-
	a. KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối	28.01	-			
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02	-			
2.6	ĐPCCĐ, KPCĐ cấp dưới nộp lên	29	-			
2.7	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40	-			
	<b>TỔNG CỘNG THU</b>		-	-	-	-
III	<b>PHẦN CHI</b>		-			
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và NLĐ	31	-			
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và NLĐ	32	-			
3.3	Chi quản lý hành chính	33	-			
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34	-	-	-	-
	a- Lương của cán bộ trong biên chế	34.01	-			
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02	-			
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03	-			
3.5	Chi khác	37	-			
	<b>CỘNG CHI TCCĐ</b>		-	-	-	-
3.6	ĐPCCĐ, KPCĐ phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	38	-			
3.7	Bàn giao tài chính công đoàn	42	-			
	<b>TỔNG CỘNG CHI</b>		-	-	-	-
IV	<b>TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ</b>	50	-	-	-	-
V	<b>ĐPCCĐ, KPCĐ PHẢI NỘP CẤP TRÊN QUẢN LÝ TRỰC TIẾP</b>	60	-			

TM. BAN CHẤP HÀNH



## THÔNG BÁO

Công khai tình hình thu, chi tài chính công đoàn công đoàn cơ sở  
Tháng.....năm.....

TT	Nội dung	Thu	Chi	Tồn
1				-
2				-
3				-
4				-
5	,			-
6				-
7				-
8				-
9				-
10				-
11				-
12				-
13				-
14				-
15				-
16				-
17				-
18				-
19				-
20				-
21	,			-
22				-
23				-
24				-
25				-
26				-
27				-
28				-
29				-
	Tổng cộng			-

TM. BAN CHẤP HÀNH